TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 627/2024/DS-PT
Ngày 19-12-2024
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tài;

Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Ngọc Tuyền – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 19 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 552/2024/TLPT-DS ngày 16 tháng 11 năm 2024 về việc "Tranh chấp hụi".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 119/2024/DS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 527/2024/QĐ-PT, ngày 06 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị T, sinh năm 1986; địa chỉ: tổ E, khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Phạm Đỗ Thùy L, sinh năm 1979; địa chỉ: khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 06/5/2024), có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Tuyết M, sinh năm 1975, địa chỉ: tổ E, khu phố L, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bị đơn bà Nguyễn Tuyết M.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*1. Trong đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:*

Do có mối quan hệ quen biết nên năm 2021, bà Trần Thị T có tham gia các dây hụi do bà Nguyễn Tuyết M là chủ hụi, gồm: Hụi 10.000.000 đồng gồm có 22 người chơi, khui kỳ đầu vào ngày 08/3/2021; hụi 10.000.000 đồng gồm có 18 người chơi, khui kỳ đầu vào ngày 08/3/2021; hụi 5.000.000 đồng gồm có 22 người chơi, khui kỳ đầu vào ngày 08/3/2021; hụi 5.000.000 đồng gồm có 24 người chơi, khui kỳ đầu vào ngày 08/7/2021; hụi 5.000.000 đồng gồm có 24 người chơi, khui kỳ đầu vào ngày 08/12/2021; hụi 2.000.000 đồng gồm có 22 người chơi, tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, khui kỳ đầu ngày 15/7/2021; hụi 1.000.000 đồng gồm có 22 người chơi, tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, khui kỳ đầu vào ngày 15/7/2021; hụi 5.000.000 đồng gồm có 22 người chơi, tháng khui 02 lần vào ngày 15 và 30 hàng tháng, khui kỳ đầu vào ngày 15/7/2022.

Tất cả các giấy hụi nêu trên đều được bà M viết và giao cho người chơi hụi. Tổng số tiền hụi bà T đã đóng cho bà M là 521.690.000 đồng. Khoảng tháng 12/2022, khi đến ngày khui hụi thì bà M không tiếp tục thực hiện thỏa thuận khui hụi. Bà T đã nhiều lần yêu cầu bà M trả lại số tiền hụi đã đóng nhưng bà M không trả lại cho bà T. Đến năm 2023, bà M thông báo cho những người chơi hụi biết bị vỡ hụi nên không thể trả tiền hụi cho những người chơi hụi. Sau nhiều lần đòi tiền hụi, bà M đã viết giấy xác nhận số tiền hụi còn nợ bà T là 521.690.000 đồng và chụp gửi qua mạng xã hội Zalo cho bà T vào ngày 23/02/2022. Do đó, bà T khởi kiện yêu cầu bà M trả số tiền hụi là 521.690.000 đồng và tiền lãi chậm trả tính từ ngày 23/02/2023 đến ngày 23/8/2024 là 521.690.000 đồng x 10%/năm x 18 tháng với số tiền 78.253.500 đồng. Ngoài các dây hụi nêu trên, bà T còn tham gia 02 dây hụi do bà M làm chủ hụi gồm dây hụi 1.000.000 đồng 18 người chơi, khui kỳ đầu vào ngày 08/7/2021 và dây hụi 2.000.000 đồng gồm có 18 người chơi, khui kỳ đầu vào ngày 08/7/2021.

*2. Tại biên bản lấy lời khai ngày 12/6/2024, lời khai trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn bà Nguyễn Tuyết M trình bày:*

Thống nhất ý kiến trình bày của bà Trần Thị T về việc bà T có tham gia các dây hụi nêu trên do bà Nguyễn Tuyết M làm chủ hụi. Đối với bản photo tờ giấy hụi có nội dung chốt số tiền hụi 521.690.000 đồng bà M thừa nhận giấy hụi này do bà M viết, bà T đã hốt dây hụi 10 triệu với số tiền 152.900.000 đồng, dây hụi 10.000.000 đồng với số tiền 127.900.000 đồng, dây hụi 2.000.000 đồng với số tiền 15.200.000 đồng. Các dây hụi còn lại bà T chưa hốt gồm: Dây hụi 5.000.000 đồng với số tiền 77.200.000 đồng, dây hụi 5.000.000 đồng với số tiền 63.100.000 đồng; dây hụi 5.000.000 đồng với số tiền 45.100.000 đồng; dây hụi 5.000.000 đồng với số tiền 31.700.000 đồng và dây hụi 1.000.000 đồng với số tiền 7.150.000 đồng. Tất cả việc đóng hụi và trả hụi đều đưa bằng tiền, không lập thành biên bản vì chơi hụi là do mọi người tin tưởng nhau. Do bà M bị người khác giật hụi nên không có khả năng thanh toán tiền hụi cho những người tham gia chơi hụi. Vì vậy, trước yêu cầu khởi kiện của bà T, bà M chỉ đồng ý trả số tiền 288.600.000 đồng và không đồng ý trả tiền lãi.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 119/2024-DS-ST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trần Thị T với bị đơn bà Nguyễn Tuyết M về việc "Tranh chấp hụi".

Buộc bà Nguyễn Tuyết M có nghĩa vụ trả cho bà Trần Thị T 599.943.500 đồng (Năm trăm chín mươi chín triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Nguyễn Tuyết M phải chịu 27.997.740 đồng (Hai mươi bảy triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn bảy trăm bốn mươi đồng).

- Trả lại cho bà Trần Thị T 13.750.000 đồng (Mười ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001529 ngày 31/5/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền yêu cầu thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi có Bản án sơ thẩm, ngày 10/9/2024 bị đơn bà Nguyễn Tuyết M có đơn kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 119/2024/DS-ST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bị đơn xác định chỉ còn nợ nguyên đơn số tiền hụi là 288.000.000 đồng, do có nhiều người hốt hụi rồi không đóng nên bị đơn rất khó khăn, phải trả cho nhiều người nên kính mong Quý Tòa xem xét.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm. Bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu quan điểm: Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn bà Trần Thị T và bị đơn bà Nguyễn Tuyết M đều thống nhất thừa nhận bà T tham gia 08 dây hụi với số tiền đóng, số người tham gia chơi hụi do bà M làm chủ hụi. Đây là những tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn bà Trần Thị T yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Tuyết M trả số tiền nợ hụi là 521.960.000 đồng, chứng cứ do bà T giao nộp là 08 giấy hụi và bản photo giấy chốt hụi với số tiền 521.690.000 đồng. Bị đơn bà M cho rằng bà T đã hốt dây hụi 10.000.000 đồng với số tiền 152.900.000 đồng, hốt dây hụi 10.000.000 đồng với số tiền 127.900.000 đồng và hốt dây hụi 2.000.000 đồng với số tiền 15.200.000 đồng nên chỉ đồng ý trả cho bà T số tiền 288.600.000 đồng. Xét thấy, tại biên bản lấy lời khai ngày 18/6/2024, bà M thừa nhận giấy chốt hụi với số tiền 521.690.000 đồng là do bà M viết nên có căn cứ xác định bà M còn nợ bà T số tiền hụi là 521.690.000 đồng. Bà M cho rằng bà T đã hốt dây hụi 10.000.000 đồng gồm 22 người chơi, dây hụi 10.000.000 đồng gồm có 18 người chơi và hốt dây hụi 2.000.000 đồng gồm có 22 người chơi nhưng không xuất trình được chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận lời trình bày này của bà M. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà M phủ nhận lời khai trước đây và cho rằng giấy chốt hụi với số tiền 521.690.000 đồng không phải do bà M viết và cũng không yêu cầu giám định chữ viết này, xét thấy: chứng cứ là giấy chốt hụi với số tiền 521.690.000 đồng và các tin nhắn qua mạng xã hội Zalo do bà T giao nộp là bản photo nhưng quá trình Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án đã được bà M thừa nhận chứng cứ này do bà M viết và các nội dung tin nhắn do bà T giao nộp là của bà M nhắn tin. Do đó, nguyên đơn bà T khởi kiện yêu cầu bà M trả số tiền hụi là 521.690.000 đồng được Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là phù hợp với quy định tại Điều 471 của Bộ luật dân sự.

[3] Đối với yêu cầu tính tiền lãi, xét thấy việc bà M không trả tiền hụi cho bà T là vi phạm nghĩa vụ nên bà T yêu cầu bà M thanh toán tiền lãi theo mức lãi suất 10%/năm là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Thời điểm tính lãi được xác định từ ngày bà M chốt hụi là ngày 23/02/2023 đến ngày xét xử sơ thẩm 23/8/2024 là 18 tháng, cụ thể: 521.690.000 đồng x 10%/năm x 18 tháng với số tiền lãi là 78.253.500 đồng.

[4] Từ những phân tích trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên có căn cứ để chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 308 và Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Tuyết M.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 119/2024/DS-ST ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Tuyết M phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004273 ngày 19/9/2024 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố T;
- TAND thành phố T;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Thanh Tuyền**